

# Vận dụng kỹ thuật dạy học động não trong giảng dạy ở trường đại học

Tạ Thị Hà\*

\*ThS. Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 11/9/2023; Accepted: 16/9/2023; Published: 22/9/2023

**Abstract:** *Innovating teaching methods is an urgent requirement for the teaching process. Supplementary teaching techniques are very important for teachers to implement active teaching methods. Especially for the university level - a level that highly values creativity, encourages new ideas, and enhances self-study ability, the brainstorming teaching technique has extremely practical meaning if used by teachers. use skillfully.*

**Keywords:** *Brainstorming teaching techniques, university teaching*

## 1. Đặt vấn đề

Đổi mới phương pháp dạy học là yêu cầu cấp thiết đối với quá trình dạy học. Các kỹ thuật dạy học hỗ trợ rất quan trọng để người dạy thực hiện được các phương pháp dạy học tích cực. Đặc biệt đối với bậc học đại học – bậc học rất đề cao sự sáng tạo, khuyến khích các ý tưởng mới, nâng cao khả năng tự học thì kỹ thuật dạy học động não có ý nghĩa vô cùng thiết thực nếu được người dạy sử dụng nhuần nhuyễn.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái quát về kỹ thuật dạy học động não

Kỹ thuật động não do Alex Osborn phát triển, dựa trên một kỹ thuật truyền thống từ Ấn Độ. Là kỹ thuật nhằm huy động những tư tưởng mới mẻ, độc đáo về một chủ đề của các thành viên trong nhóm cùng thảo luận. Các thành viên tham gia một cách tích cực nhằm tạo ra một loạt các ý tưởng.

#### 2.1.1. Nguyên tắc của việc sử dụng kỹ thuật động não:

Không đánh giá và phê phán trong quá trình thu thập ý tưởng của các thành viên: mục đích của việc sử dụng kỹ thuật động não là để huy động các ý tưởng, vì vậy nếu trong quá trình thực hiện có bất kỳ sự đánh giá và phê phán nào sẽ khiến thành viên e ngại việc đưa ra ý kiến vì lo sợ ý kiến của mình sai.

Liên hệ với những ý tưởng đã được trình bày nhưng ý tưởng sau không được giống hoàn toàn so với ý tưởng đã được trình bày trước (với dạng động não nói công khai): đảm bảo nguyên tắc này sẽ khiến các ý tưởng tránh lan man lạc đề đồng thời khiến tất cả các thành viên phải suy nghĩ, phải động não.

Khuyến khích số lượng các ý tưởng: Càng nhiều ý tưởng được đưa ra thì mục đích của việc sử dụng kỹ thuật động não càng đạt được hiệu quả. Cho phép sự liên tưởng và tưởng tượng.

#### 2.1.2. Các bước tiến hành

a. Người điều phối dẫn nhập vào chủ đề và xác định rõ một vấn đề

b. Các thành viên đưa ra những ý kiến của mình: trong khi thu thập ý kiến không đánh giá, nhận xét. Mục đích là huy động nhiều ý kiến nối tiếp nhau

c. Kết thúc việc đưa ra ý kiến

d. Đánh giá:

Lựa chọn sơ bộ các suy nghĩ, chẳng hạn theo khả năng ứng dụng: Có thể ứng dụng trực tiếp; Có thể ứng dụng nhưng cần nghiên cứu thêm; Không có khả năng ứng dụng.

#### 2.1.3. Ứng dụng:

- Dùng trong các giai đoạn nhập đề vào một chủ đề

- Tìm các phương án giải quyết vấn đề

- Thu thập các khả năng lựa chọn và ý nghĩ khác nhau

#### 2.1.4. Đánh giá kỹ thuật động não

- **Ưu điểm:** Kỹ thuật động não dễ thực hiện nếu áp dụng phù hợp với nội dung, không gây tốn kém do sử dụng được tại lớp học với bảng, phấn hoặc giấy bút thông thường. Việc thu thập ý kiến của các thành viên trong tập thể sẽ tạo cơ hội tốt cho tất cả các thành viên tham gia vào việc xây dựng bài học, từ đó huy động tối đa trí tuệ tập thể, tạo nên hiệu ứng cộng hưởng, làm cơ sở xây dựng bầu không khí học tập trong lớp học.

- **Nhược điểm:** Sử dụng kỹ thuật não thu thập ý kiến của tập thể dễ dẫn đến việc nội dung đi lạc đề, tản mạn, gây mất thời gian trong việc chọn các ý kiến thích hợp. Bên cạnh đó, dù sử dụng kỹ thuật này tạo cơ hội cho các thành viên đều được tham gia vào việc học nhưng vẫn sẽ tồn tại hiện tượng có những người học rất tích cực hăng hái đưa ra ý kiến, nhưng một số khác không đỏi kịp sẽ thụ động và tự ti hơn. Đồng thời việc lưu trữ kết quả thảo luận khá khó khăn, và xảy ra lãng phí nếu có nhiều ý kiến lan man không

tập trung vào vấn đề.

### 2.1.5. Các dạng kỹ thuật động não

a. Động não công khai: bao gồm động não nói và viết

Trong động não nói các ý tưởng sẽ được thành viên nói ra trước tập thể, người chủ trì cuộc họp sẽ gọi lần lượt từng người và ghi lại tất cả những ý tưởng được đưa ra lên bảng lớn để mọi người cùng theo dõi và quan sát. Ưu điểm của hình thức này là có thể huy động sự tham gia của tất cả người học trong nhóm. Các ý kiến được đưa không được có sự trùng lặp giữa người trả lời trước với người trả lời sau vì vậy sẽ khiến tất cả các thành viên phải động não để đưa ra ý tưởng, giúp cho các ý tưởng được đa dạng, tăng cơ hội giải quyết vấn đề một cách hiệu quả.

Trong động não viết, các đối tác sẽ giao tiếp với nhau bằng chữ viết. Đặt trên bàn một tờ giấy chung, trên đó ghi chủ đề ở dạng dòng tiêu đề hoặc giữa tờ giấy. Các thành viên thay nhau ghi ra giấy những gì mình nghĩ về chủ đề đó, theo trật tự. Trong khi đó, các thành viên xem các dòng ghi của nhau và cùng lập ra một bài viết chung. Bằng cách đó có thể hình thành những câu chuyện trọn vẹn hoặc chỉ là bản thu thập các từ khóa. Người học có thể thực hiện các cuộc nói chuyện bằng giấy bút cả khi làm bài trong nhóm. Sản phẩm có thể có dạng lược đồ tư duy. Ưu điểm của động não viết là tạo sự yên tĩnh trong cuộc họp, tạo ra mức độ tập trung cao, các ý tưởng viết ra đã được suy nghĩ kỹ lưỡng vì vậy ý tưởng sẽ có chất lượng cao. Tuy nhiên hình thức này có thể khiến người viết sa đà vào những ý kiến tản mạn, lạc đề, đồng thời người chủ trì khó kiểm soát được sự copy các ý tưởng dẫn đến một số người không có sự độc lập trong suy nghĩ.

b. Động não không công khai: là một hình thức của động não viết. Mỗi thành viên viết những ý nghĩ của mình về cách giải quyết vấn đề, nhưng chưa công khai, sau đó nhóm mới thảo luận chung về các ý kiến hoặc tiếp tục phát triển. Ưu điểm của hình thức này là các thành viên có thể đưa ra ý kiến cá nhân mà không bị ảnh hưởng bởi các ý kiến khác. Tuy nhiên vì không công khai đưa ra ý kiến nên không nhận được gợi ý, khó hình thành liên tưởng và dễ lan man mất trọng tâm vấn đề.

### 2.2. Đặc điểm quá trình giảng dạy đại học

Dạy học ở bậc đại học có nhiều sự khác biệt so với quá trình dạy học ở bậc phổ thông và học nghề. Mục 3 điều 39 của Luật Giáo dục có chỉ rõ mục tiêu của giáo dục đại học như sau: “Đào tạo trình độ đại học giúp sinh viên (SV) nắm vững kiến thức chuyên

môn và có kỹ năng thực hành thành thạo, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo”.

Ở bậc phổ thông, học là quá trình tiếp thu và lĩnh hội qua đó hình thành kiến thức, kỹ năng, tư tưởng, tình cảm thì học ở bậc đại học là quá trình kiến tạo, SV cần tìm tòi khám phá, phát hiện, khai thác và xử lý thông tin để tự hình thành năng lực phẩm chất nghề nghiệp yêu cầu.

Giáo viên phổ thông truyền thụ tri thức và chứng minh chân lý từ sách giáo khoa, sử dụng các phương pháp tích cực lấy thuyết giảng tích cực làm trọng tâm, ở bậc đại học giảng viên (GV) tổ chức hoạt động nhận thức cho SV bằng nhiều phương pháp dạy học, hình thức dạy học và kỹ thuật dạy học khác nhau, chú trọng hình thành các năng lực cho SV như sáng tạo, hợp tác, ... hướng dẫn SV cách học, cách tìm tòi, điều tra, giải quyết vấn đề.

Điều này cũng phù hợp với nguyên tắc đảm bảo sự thống nhất giữa vai trò tự giác tích cực, độc lập của SV với vai trò chủ đạo của giáo viên trong dạy học được quy định rất cụ thể trong Luật Giáo dục năm 2005, trong đó chỉ rõ với nguyên tắc này “Giáo viên tổ chức, điều khiển, lãnh đạo hoạt động nhận thức của SV; SV tiến hành nhận thức học tập có tính nghiên cứu (khẳng định/ phủ định; phê phán, đánh giá, bổ sung, phát triển, đào sâu, hoàn thiện...).

### 2.3. Sử dụng kỹ thuật động não trong giảng dạy đại học

Kỹ thuật động não sử dụng trong dạy học có những điểm khác biệt so với sử dụng trong các bối cảnh khác như họp hành trong môi trường công việc. Để sử dụng có hiệu quả kỹ thuật này trong dạy học đại học, GV cần lưu ý một số vấn đề sau:

#### 2.3.1. GV cần hiểu rõ và sử dụng nhuần nhuyễn kỹ thuật động não.

Trước hết GV phải có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc sử dụng những phương pháp dạy học tích cực đối với sứ mệnh nghề nghiệp của mình. Các kỹ thuật dạy học sẽ góp phần tích cực trong việc giúp GV thiết kế, triển khai các phương pháp ở thực tiễn. Từ nhận thức đúng đắn đó, GV sẽ ý thức được việc cần phải tìm tòi, nghiên cứu, học hỏi để sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong bài giảng của mình. Đối với kỹ thuật dạy học động não, dù quá trình thực hiện không quá phức tạp và có thể sử dụng ở nhiều đối tượng, nhưng để triển khai một cách có hiệu quả lại không dễ dàng.

GV cần xác định kỹ thuật động não phù hợp với nội dung nào trong bài giảng, đồng thời xác định

ngay nội dung đó lại phù hợp với kỹ thuật động não công khai hay không công khai. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất của lớp học cũng cần quan tâm trong việc sử dụng kỹ thuật động não. Nếu lớp học có bảng lớn GV sử dụng động não công khai sẽ giúp SV theo dõi ý tưởng của các thành viên dễ dàng và tiết kiệm hơn so việc viết lên giấy. Trong giảng dạy đại học. Với các vấn đề khó chia sẻ trực tiếp GV nên sử dụng kỹ thuật động não không công khai để đảm bảo tính bảo mật và trung thực của các ý kiến.

Sau khi xác định được nội dung, GV cần thực hành kỹ thuật động não trước khi lên lớp: xây dựng kế hoạch chi tiết của bài giảng, phân công nhiệm vụ cho các thành viên (thư ký ghi lại ý kiến, chỉ định các thành viên đưa ra ý kiến), phân chia thời gian hợp lí... Khi có sự tập luyện trước thì GV sẽ có sự chủ động trong quá trình triển khai kỹ thuật này ở giảng đường. Một điều kiện rất quan trọng để sử dụng nhuần nhuyễn được kỹ thuật động não đó là GV phải nắm chắc kiến thức của bài giảng, để định hướng các ý kiến của người học vào đúng vấn đề, tránh việc lan man lạc đề.

GV cần tích cực tham gia các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để nắm bắt kịp thời xu thế phát triển của xã hội, của giáo dục, những thay đổi của kỹ thuật dạy học nói chung và kỹ thuật dạy học động não nói riêng.

**2.3.2. Sử dụng kỹ thuật động não kết hợp với các kỹ thuật khác.** Một số kỹ thuật dạy học như kỹ thuật bê cá, kỹ thuật 365, kỹ thuật tranh luận ủng hộ - phản đối, sơ đồ tư duy, ... rất phù hợp kết hợp với kỹ thuật động não để mang lại hiệu quả cao trong dạy học. Bản chất của các kỹ thuật dạy học này đều phát huy tính chủ động tích cực, kích thích tư duy sáng tạo ở người học. Ví dụ khi kết hợp kỹ thuật dạy học động não với dạy học sử dụng sơ đồ tư duy nhằm để phát triển nhiều giải pháp sáng tạo cho một vấn đề. Thay bằng việc để SV tự do đưa ra ý kiến thì GV có thể cung cấp cây sơ đồ tư duy của vấn đề để định hướng cho nhận thức của họ, nhằm tránh tình trạng lan man, lạc đề, gây khó khăn trong việc tổng hợp ý tưởng sau này.

**2.3.3. Tạo môi trường học tập thân thiện thoải mái.** Để thực hiện kỹ thuật động não mang lại nhiều hiệu quả, người học cần có tâm trạng thoải mái, đầu óc minh mẫn mới có thể nghĩ ra được nhiều điều mới mẻ. SV cần được cảm thấy không bị ép buộc, gò ép, họ được tự nguyện và tự do trong việc chia sẻ ý tưởng một cách phóng khoáng nhất có thể. Muốn làm được

điều này, GV cần tạo không khí học tập tích cực, thân thiện trong suốt quá trình giảng dạy. Trước khi thực hiện nội dung cần thực hiện kỹ thuật này, GV có thể cho SV nghỉ giải lao, hoặc chơi trò chơi, kể các câu chuyện hài hước để bầu không khí tâm lý trở nên vui vẻ. GV cần có kỹ năng lắng nghe tích cực đối với SV trong giờ giảng cũng như ngoài giờ giảng, trong đó có lắng nghe và phản hồi tích cực, để SV hiểu được những ý kiến họ đưa ra dù đúng hay chưa đúng cũng sẽ được ghi nhận và điều chỉnh tích cực nhằm giúp họ tiến bộ. Đồng thời trong quá trình giảng dạy GV nên đưa ra các vấn đề có tính tranh luận, hoặc đưa ra các quan điểm trái chiều để kích thích tư duy phản biện của SV, giúp họ tự tin khi đưa ra các ý kiến cá nhân mà không sợ bị công kích, từ đó làm tiền đề để thực hiện kỹ thuật động não có hiệu quả. Bên cạnh đó tâm lý thoải mái cần phải được xây dựng từ từ và trong suốt quá trình giảng dạy chứ không phải chỉ trong một giờ học sử dụng kỹ thuật động não.

Để tạo môi trường học tập thân thiện thoải mái, GV cần chú ý quan sát để điều hòa các mối quan hệ trong lớp học, tránh việc cạnh tranh không lành mạnh trong tập thể.

### 3. Kết luận

Sử dụng kỹ thuật dạy học động não là cần thiết trong quá trình giảng dạy ở các bậc học, đặc biệt là bậc đại học. Môi trường học tập ở đại học là môi trường mở, nơi mà người học được hướng dẫn cách học, đề cao sự sáng tạo, khuyến khích ý tưởng cá nhân, từ đó tự tìm tòi khám phá tri thức. Để thực hiện được những nhiệm vụ đó, GV cần thường xuyên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, các kỹ thuật dạy học tiên tiến nhằm hiện thực hóa có hiệu quả bài giảng và thu hút SV vào quá trình xây dựng tri thức, hình thành kỹ năng, từ đó giúp SV tự tin, chủ động hơn trong học tập.

### Tài liệu tham khảo

1. Bern Meire, Nguyễn Văn Cường (2021), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm.
2. Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà (2022), *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm.
3. Barbara Oakley, Beth Rogowsky, Terrence J Sejnowski (2022), *Dạy học không theo lối mòn*, NXB Thế giới mới.
4. Nguyễn Minh Phương (2022), *Cẩm nang phương pháp sư phạm*, NXB tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh.
5. Yasuyuki Taki (2021), *Kích hoạt trí não*, NXB Trẻ.